



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 58/2025/DS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cần Thơ.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 21 tháng 10 năm 2025 của: Ngân Hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam. Địa chỉ mới: 22 Ngô Quyền, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội (địa chỉ cũ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

- Bà Bùi Thị Ngọc Liên, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu vực Thới Xương 2, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (nay là phường Thới Long, thành phố Cần Thơ).

- Ông Lê Minh Bảo Quốc, sinh năm: 1973 (Đã chết vào ngày 19/7/2023). Người kế thừa tố tụng của bị đơn ông Lê Minh Bảo Quốc: Ông Lê Văn Lược, sinh năm 1947; bà Lê Thị Kim Hai, sinh năm 1944. Cùng địa chỉ: Số 470, khu vực Thạnh Hưng, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Bà Lê Minh Ngọc Thy, sinh năm 2007. Địa chỉ: Số 158/17C, khu vực 1, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Người giám hộ của Thy:

Bà Ngô Thị Ly Lan. Địa chỉ: Số 158/17C, khu vực 1, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Các khoản phải thi hành:

Bà Bùi Thị Ngọc Liên, ông Lê Văn Lược, bà Lê Thị Kim Hai và bà Lê Minh Ngọc Thy có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 28/08/2025 là 925.436.907 đồng (Chín trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm lẻ bảy đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng).
- Lãi trong hạn: 34.327.124 đồng (Ba mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng).
- Lãi quá hạn: 191.109.783 đồng (Một trăm chín mươi một triệu, một trăm lẻ chín nghìn, bảy trăm tám mươi ba đồng).

Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng sẽ tính tiếp từ ngày 29/08/2025 đến khi bà Bùi Thị Ngọc Liên, ông Lê Văn Lược, bà Lê Thị Kim Hai và bà Lê Minh Ngọc Thy trả dứt nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Trường hợp bà Bùi Thị Ngọc Liên, ông Lê Văn Lược, bà Lê Thị Kim Hai và bà Lê Minh Ngọc Thy không trả hoặc trả không hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam thì Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phần đất có tổng diện tích 184,9m², thửa 3359, tờ bản số 5, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS12763 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/10/2021 cho ông Lê Minh Bảo Quốc theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 12/2023/HĐBĐ/PVB-CNHPU ngày 12/5/2023.

Về chi phí thẩm định và định giá tài sản: Bà Bùi Thị Ngọc Liên, ông Lê Văn Lược, bà Lê Thị Kim Hai và bà Lê Minh Ngọc Thy có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam chi phí tố tụng với số tiền là 4.214.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm mười bốn nghìn đồng), kể từ ngày Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bà Bùi Thị Ngọc Liên, ông Lê Văn Lược, bà Lê Thị Kim Hai và bà Lê Minh Ngọc Thy chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả đến khi bà Bùi Thị Ngọc Liên, ông Lê Văn Lược, bà Lê Thị Kim Hai và bà Lê Minh Ngọc Thy trả hết số tiền 4.214.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm mười bốn nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 3 - Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cần Thơ;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Phạm Bá Thành